Phụ lục 6

BẢNG ĐỐI SÁNH KẾT QUẢ KHẢO SÁT VIỆC LÀM CỰU SINH ĐH8 TỐT NGHIỆP NĂM 2022 VỚI CỰU SINH VIÊN ĐH7 TỐT NGHIỆP NĂM 2021 SAU 01 NĂM TỐT NGHIỆP

(Đính kèm Báo cáo số: 3509 /BC-TĐHHN, ngày 15 tháng 09 năm 2023)

TT	Mã ngành	Ngành	Tỷ lệ có việc làm		Tỷ lệ có việc làm đúng ngành		Tỷ lệ có việc làm liên quan đến ngành đào tạo		Tỷ lệ có việc làm không liên quan đến ngành đào tạo		Tỷ lệ sinh viên tiếp tục học		Tỷ lệ sinh viên chưa có việc làm		Thu nhập trung bình		Tỷ lệ hài lòng của cựu người học về chất lượng đào tạo của Nhà trường	
			ĐH7	ĐH8	ĐH7	ĐH8	ĐH7	ĐH8	ĐH7	ĐH8	ĐH7	ĐH8	ĐH7	ĐH8	ĐH7	ĐH8	ĐH7	ĐH8
1	7480201	Công nghệ thông tin	87%	92%	54%	39%	16%	31%	17%	22%	0%	0%	4%	5%	10.9	10.0	95%	97%
2	7440221	Khí tượng và khí hậu học	79%	50%	16%	42%	11%	8%	53%	0%	16%	0%	11%	42%	7.2	3.5	88%	100%
3	7440224	Thủy văn Học	100%	75%	100%	25%	0%	25%	0%	25%	0%	0%	0%	25%	3.2	4.3	100%	100%
4	7520503	Kỹ thuật trắc địa Bản đồ	96%	100%	31%	14%	23%	43%	42%	43%	0%	0%	4%	0%	7.2	6.1	96%	100%
5	7380101	Luật	Không có sinh viên tốt nghiệp	88%	Không có sinh viên tốt nghiệp	10%	Không có sinh viên tốt nghiệp	68%	Không có sinh viên tốt nghiệp	10%	Không có sinh viên tốt nghiệp	10%	Không có sinh viên tốt nghiệp	12%	Không có sinh viên tốt nghiệp	8.9	Không có sinh viên tốt nghiệp	100%
6	7850199	Quản lý biển	56%	100%	0%	0%	11%	100%	44%	0%	0%	100%	44%	0%	8.0	10.0	100%	100%
7	7510406	Công nghệ kỹ thuật môi trường	94%	75%	50%	37%	27%	33%	17%	5%	13%	8%	0%	21%	6.7	8.1	100%	100%
8	7850101	Quản lý tài nguyên và môi trường	79%	88%	16%	14%	32%	45%	31%	29%	12%	12%	12%	6%	8.0	6.6	100%	100%
9	7850198	Quản lý Tài Nguyên Nước	96%	83%	19%	17%	31%	33%	46%	33%	4%	0%	4%	17%	5.8	6.4	100%	100%
10	7440298	Biến đổi khí hậu và Phát triển bền vững	89%	100%	0%	0%	33%	50%	56%	50%	0%	0%	11%	0%	6.9	8.0	100%	100%
11	7850103	Quản lý đất đai	78%	86%	31%	24%	11%	16%	36%	45%	3%	2%	20%	8%	7.3	7.0	99%	96%
12	7620103	Khoa học đất	89%	Không có sinh viên tốt nghiệp	11%	Không có sinh viên tốt nghiệp	11%	Không có sinh viên tốt nghiệp	67%	Không có sinh viên tốt nghiệp	0%	Không có sinh viên tốt nghiệp	11%	Không có sinh viên tốt nghiệp	7	Không có sinh viên tốt nghiệp	100%	Không có sinh viên tốt nghiệp
13	7520501	Kỹ thuật địa chất	63%	Không có sinh viên tốt nghiệp	25%	Không có sinh viên tốt nghiệp	0%	Không có sinh viên tốt nghiệp	38%	Không có sinh viên tốt nghiệp	13%	Không có sinh viên tốt nghiệp	25%	Không có sinh viên tốt nghiệp	6.4	Không có sinh viên tốt nghiệp	100%	Không có sinh viên tốt nghiệp
14	7340301	Kế toán	80%	86%	48%	55%	20%	24%	11%	7%	2%	2%	3%	5%	7.9	7.7	98%	93%
15	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	89%	89%	57%	61%	19%	16%	14%	12%	3%	1%	1%	3%	9.4	9.5	96%	98%
16	7850102	Kinh tế Tài nguyên thiên nhiên	91%	94%	6%	0%	43%	31%	43%	63%	6%	6%	9%	6%	8.7	8.1	100%	100%
17	7340101	Quản trị kinh doanh	Không có sinh viên tốt nghiệp	88%	Không có sinh viên tốt nghiệp	45%	Không có sinh viên tốt nghiệp	28%	Không có sinh viên tốt nghiệp	15%	Không có sinh viên tốt nghiệp	5%	Không có sinh viên tốt nghiệp	12%	Không có sinh viên tốt nghiệp	9.9	Không có sinh viên tốt nghiệp	92%
18	**TOÀN TRƯỜNG**		**83%**	**87%**	**38%**	**43%**	**21%**	**27%**	**24%**	**18%**	**4%**	**3%**	**8%**	**7%**	**8.0**	**8.3**	**98%**	**97%**